

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮ VIGLACERA THANH TRÌ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sữa Viglacera Thanh Trì;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 03 năm 2026 của Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì được tổ chức vào hồi 9 giờ ngày 27 tháng 03 năm 2026 tại Phòng họp Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì, Đường Nguyễn Khoái, Phường Vĩnh Hưng, Thành phố Hà Nội với sự tham dự của: 29 cổ đông sở hữu và được ủy quyền 5.545.569 cổ phần và chiếm tỷ lệ 88,02% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sữa Viglacera Thanh Trì ngày 27 tháng 03 năm 2026 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2026 (có báo cáo chi tiết kèm theo).

Điều 2: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (có báo cáo chi tiết kèm theo).

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát. Với các chỉ tiêu cơ bản trong năm 2025 đã bảo toàn và tăng trưởng được nguồn vốn (có báo cáo chi tiết kèm theo).

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 (Báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán) với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	13.499.140.559
2	Doanh thu	đồng	217.502.029.943
3	Khấu hao cơ bản	đồng	4.820.486.735
4	Dư nợ phải thu	đồng	39.617.255.127

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

a. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	10.803.679.874
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025	19.249.073.059
3	Phân phối lợi nhuận năm 2025:	
-	Chia cổ tức bằng tiền mặt (10,0% vốn điều lệ)	6.300.000.000
-	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5,0%)	540.183.994
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	12.312.889.065
-	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	96.000.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

b. Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026: Cổ tức dự kiến tối thiểu 20%/Vốn điều lệ.

Điều 6: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025.

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Căn cứ quy chế người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Quyết định số 218/TCT-QĐHĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

- Thù lao HĐQT: 162.000.000 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát: 65.000.000 đồng

Điều 7: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026

Căn cứ Quyết định số 367/TCT-HĐQT ngày 29/12/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera – CTCP và Quyết định số 437/TCT- KHĐT ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera – CTCP về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 của Tổng công ty Viglacera – CTCP đối với Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì (Trong trường hợp phát sinh Kế hoạch đầu tư theo yêu cầu tiến độ của Dự án, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì phê duyệt đáp ứng kịp thời hoạt động SXKD của Công ty).

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	21.000
2	Doanh thu	Tr.đồng	231.705
3	Dư nợ phải thu khách hàng ngoài	Tr.đồng	15.732
4	Giá trị thành phẩm tồn kho	Tr.đồng	10.986

Kế hoạch đầu tư năm 2026:

TT	Tên dự án/hạng mục	ĐVT	SL	Thành tiền (Tr.đ)	Ghi chú
	Tổng giá trị đầu tư			2.467	
1	Xe nâng điện 1000 kg	Chiếc	1	250	T4/2026
2	Máy sàng rung Italy	Chiếc	3	550	T4/2026
3	Tủ điện động lực và điều khiển hâm sấy mộc	Bộ	2	480	T5/2026
4	Tủ điện động lực và điều khiển máy sấy MT	Bộ	2	360	T5/2026
5	Pitong kích đẩy A-B lò Tunnel	Bộ	2	440	T6/2026
6	Hệ thống báo cháy tự động DC1 – DC2	Hệ	1	300	T6/2026
7	Cân định lượng PX Khuôn mẫu	Hệ	1	87	T5/2026

Điều 8: Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.

Điều 9: Thông qua dự kiến mức trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026.

Thù lao cho Hội đồng quản trị, người đại diện Tổng công ty tại Công ty và Ban kiểm soát được căn cứ theo Quyết định số 24/TCT-HĐQT ngày 27/01/2016 và Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Tổng công ty Viglacera – CTCP và điều chỉnh theo tình hình sản xuất kinh doanh. Dự kiến năm 2026 mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

- Thù lao HĐQT: 264.000.000 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát: 102.000.000 đồng

Điều 10: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần sứ Viglacra Thanh Trì lựa chọn đơn vị kiểm toán thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Các công ty kiểm toán theo danh sách đều là các công ty có trong danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
4. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
5. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
6. Công ty TNHH KPMG (KPMG)

Điều 11: Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty thông qua Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.

Phê duyệt ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera đảm bảo tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành.

Điều 12: Thông qua hợp đồng giao dịch mua bán với các đơn vị có liên quan.

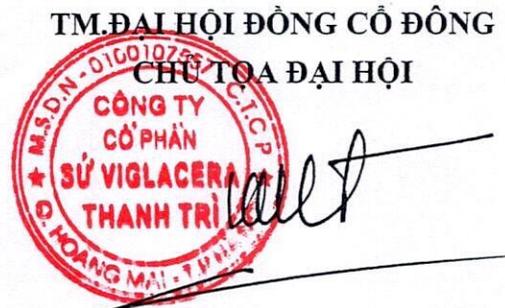
Thông qua hợp đồng giao dịch mua, bán hàng hóa, dịch vụ giữa Công ty và các công ty trong hệ thống Tổng Công Ty Viglacera – CTCP bao gồm Tổng Công Ty Viglacera – CTCP ; Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera và các công ty con, công ty liên kết thuộc Tổng công ty Viglacera - CTCP. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị liên quan khi thực hiện ký kết các hợp đồng, các hồ sơ, chứng từ liên quan trong giao dịch nêu trên theo đúng quy định.

Điều 13: Thông qua Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

Nơi nhận: ✓

- Đại hội đồng cổ đông;
- Công bố thông tin
- HĐQT, BKS; Ban TGD
- Lưu VT, P.Kinh tế.



LÊ ANH TUẤN

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN SỬ VIGLACERA THANH TRÌ

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SỬ VIGLACERA THANH TRÌ
Trụ sở chính: Đường Nguyễn Khoái, Phường Vĩnh Hưng, TP.Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3861 1056 **Số fax:** (84-24) 3861 3147
Giấy ĐKKD số: 0100107557 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/10/2025
Thời gian tổ chức: Từ 9h đến 11h30p ngày 27 tháng 03 năm 2026
Địa điểm tổ chức: Phòng họp Công ty cổ phần sử Viglacera Thanh Trì - Đường Nguyễn Khoái, Phường Vĩnh Hưng, TP.Hà Nội

Vào hồi 9h, ngày 27/03/2026 tại Phòng họp Công ty cổ phần sử Viglacera Thanh Trì, Đường Nguyễn Khoái, Phường Vĩnh Hưng, Hà Nội, Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần sử Viglacera Thanh Trì đã được tổ chức.

A. NGHI THỨC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần sử Viglacera Thanh Trì
- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần sử Viglacera Thanh Trì
- Các khách mời

II. TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

Ông: Lê Đăng Chung trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 29 người, sở hữu/đại diện sở hữu 5.545.569 cổ phần chiếm 88,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều đủ tư cách tham dự Đại hội.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty là hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định.

B. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP

I. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Ông: Lê Đăng Chung giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

a. Đoàn chủ tịch:

- | | |
|---------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Lê Anh Tuấn | - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông: Nguyễn Thế Anh | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| 3. Ông: Nguyễn Việt Cường | - Thành viên HĐQT |

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tịch với tỷ lệ 100% số cổ phần.

b. Ban Thư ký :

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông: Nguyễn Ngọc Hồ | - Trưởng ban |
| 2. Ông: Lê Đăng Chung | - Thành viên |

c. Ban kiểm phiếu:

1. Ông: Nguyễn Minh Đức - Trưởng ban
2. Bà: Bùi Phương Liên - Thành viên
3. Bà: Nguyễn Thị Mây - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

Ông: Lê Đăng Chung thay mặt Ban tổ chức trình bày và xin ý kiến Đại hội thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội thông qua chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Thư ký HĐQT được sự ủy quyền của HĐQT trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị trước Đại hội đồng cổ đông.

Ông Nguyễn Thế Anh – UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày báo cáo của Ban kiểm soát và tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Thư ký HĐQT trình bày các tờ trình nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.

- Tờ trình số 05/TVA-TTr ngày 27/03/2026 về việc: *Một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông*

- Tờ trình số 06/TVA-TTr ngày 27/03/2026 về việc: *Thông qua giao dịch với các bên có liên quan của Công ty*

III. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Đại hội đã thảo luận để thông qua các nội dung sau:

- ✓ Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị
- ✓ Thông qua báo cáo Ban Tổng giám đốc
- ✓ Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát
- ✓ Thông qua báo cáo tài chính năm 2025
- ✓ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026
- ✓ Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025
- ✓ Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026
- ✓ Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.
- ✓ Thông qua dự kiến mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026
- ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026
- ✓ Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty thông qua Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.
- ✓ Thông qua giao dịch với các bên có liên quan của Công ty.
- ✓ Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:

1. Tại thời điểm khai mạc đại hội (Lúc 9h ngày 27/03/2026):

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **6.300.000** cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội có quyền biểu quyết: 5.545.569 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ: 88,02%

2. Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết các nội dung nghị sự (Lúc 10h30p ngày 27/03/2026):

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **6.300.000** cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội có quyền biểu quyết: 5.545.569 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ: 88,02%

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

Số tờ phiếu biểu quyết phát ra: 29 Tờ - Đại diện cho: 5.545.569 quyền biểu quyết

Số tờ phiếu biểu quyết thu về: 29 Tờ - Đại diện cho: 5.545.569 quyền biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
1	Báo cáo của HĐQT	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
2	Báo cáo của BTGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0 % - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
3	Báo cáo của BKS	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
4	Thông qua báo cáo tài chính năm 2025	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0 % - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>
6	Mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>
7	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0 % <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
8	Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>
9	Dự kiến mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>
10	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
11	Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty thông qua Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.	<p>Số phiếu hợp lệ: 25 phiếu, tương đương: 1.548.236 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 1.548.236 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <p>Số phiếu không được quyền biểu quyết: 4 phiếu, tương đương: 3.997.333 cổ phiếu có quyền biểu quyết. (Chi tiết Danh sách cổ đông hạn chế biểu quyết được trình bày tại Phụ Lục đính kèm)</p>
12	Thông qua giao dịch với các bên có liên quan của Công ty	<p>Số phiếu hợp lệ: 25 phiếu, tương đương: 1.548.236 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 1.548.236 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phiếu CQBQ, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <p>Số phiếu không được quyền biểu quyết: 4 phiếu, tương đương: 3.997.333 cổ phiếu có quyền biểu quyết. (Chi tiết Danh sách cổ đông hạn chế biểu quyết được trình bày tại Phụ Lục đính kèm)</p>
13	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>

5
 TỶ
 IN
 CE
 TR
 TP

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Ngọc Hồ đại diện Ban thư ký đại hội đã đọc toàn văn Biên bản họp Đại hội và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Ông Lê Anh Tuấn – Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến của cổ đông thông qua toàn bộ nội dung biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.

Đại hội thống nhất thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 03 năm 2026 ngay sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty kết thúc.

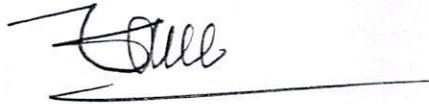
ĐOÀN CHỦ TỊCH



Chủ tọa đại hội

Lê Anh Tuấn

Thành viên


Nguyễn Thế Anh

Thành viên

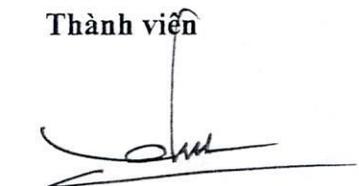

Nguyễn Việt Cường

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng ban


Nguyễn Ngọc Hồ

Thành viên


Lê Đăng Chung

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG HẠN CHẾ BIỂU QUYẾT

(Đính kèm Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số ...TVA/BBĐHĐCĐ ngày 27/03 /2026)

Nội dung 11: Thông qua việc Ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.

STT	Họ tên cổ đông/đại diện cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân	Số lượng cổ phiếu nhận ủy quyền từ đối tượng có liên quan	Số lượng cổ phiếu hạn chế biểu quyết
1	Lê Anh Tuấn	14.400	1.737.760	1.752.160
2	Nguyễn Thế Anh	205.173	1.080.000	1.285.173
3	Nguyễn Đình Khánh	0	480.000	480.000
4	Nguyễn Việt Cường	0	480.000	480.000
Tổng cộng		219.573	3.777.760	3.997.333

Nội dung 12: Thông qua việc các giao dịch với bên có liên quan của Công ty

STT	Họ tên cổ đông/đại diện cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân	Số lượng cổ phiếu nhận ủy quyền từ đối tượng có liên quan	Số lượng cổ phiếu hạn chế biểu quyết
1	Lê Anh Tuấn	14.400	1.737.760	1.752.160
2	Nguyễn Thế Anh	205.173	1.080.000	1.285.173
3	Nguyễn Đình Khánh	0	480.000	480.000
4	Nguyễn Việt Cường	0	480.000	480.000
Tổng cộng		219.573	3.777.760	3.997.333

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sữa Viglacera Thanh Trì.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 (Báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán) với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	13.499.140.559
2	Doanh thu	đồng	217.502.029.943
3	Khấu hao cơ bản	đồng	4.820.486.735
4	Dư nợ phải thu	đồng	39.617.255.127

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

a. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	10.803.679.874
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025	19.249.073.059
3	Phân phối lợi nhuận năm 2025:	
-	Chia cổ tức bằng tiền mặt (10,0% vốn điều lệ)	6.300.000.000
-	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (5,0%)	540.183.994
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	12.312.889.065
-	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)	96.000.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

b. Dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2026: Cổ tức dự kiến tối thiểu 20%/Vốn điều lệ

3. Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025.

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Căn cứ quy chế người đại diện của Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại các doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Quyết định số 218/TCT-QĐHĐQT ngày 20 tháng 07 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

- Thù lao HĐQT: 162.000.000 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát: 65.000.000 đồng

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 :

Căn cứ Quyết định số 367/TCT-HĐQT ngày 29/12/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera – CTCP và Quyết định số 437/TCT- KHĐT ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera – CTCP về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 của Tổng công ty Viglacera – CTCP đối với Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì (Trong trường hợp phát sinh Kế hoạch đầu tư theo yêu cầu tiến độ của Dự án, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì phê duyệt đáp ứng kịp thời hoạt động SXKD của Công ty).

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	21.000
2	Doanh thu	Tr.đồng	231.705
3	Dư nợ phải thu khách hàng ngoài	Tr.đồng	15.732
4	Giá trị thành phẩm tồn kho	Tr.đồng	10.986

Kế hoạch đầu tư năm 2026:

TT	Tên dự án/hạng mục	ĐVT	SL	Thành tiền (Tr.đ)	Ghi chú
	Tổng giá trị đầu tư			2.467	
1	Xe nâng điện 1000 kg	Chiếc	1	250	T4/2026
2	Máy sàng rúng Italy	Chiếc	3	550	T4/2026
3	Tủ điện động lực và điều khiển hầm sấy mộc	Bộ	2	480	T5/2026
4	Tủ điện động lực và điều khiển máy sấy MT	Bộ	2	360	T5/2026
5	Pitong kích đẩy A-B lò Tunnel	Bộ	2	440	T6/2026
6	Hệ thống báo cháy tự động DC1 – DC2	Hệ	1	300	T6/2026
7	Cân định lượng PX Khuôn mẫu	Hệ	1	87	T5/2026

5. Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.

6. Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026.

- Thù lao cho Hội đồng quản trị, người đại diện Tổng công ty tại Công ty và Ban kiểm soát được căn cứ theo Quyết định số 24/TCT-HĐQT ngày 27/01/2016 và Quyết định số 88/TCT-HĐQT ngày 10/12/2019 của Tổng công ty Viglacera – CTCP và điều chỉnh theo tình hình sản xuất kinh doanh. Dự kiến năm 2026 mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

- + Thù lao HĐQT: 264.000.000 đồng
- + Thù lao Ban kiểm soát: 102.000.000 đồng.

7. Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty thông qua Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.

Phê duyệt ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera đảm bảo tuân thủ các quy định theo pháp luật hiện hành.

Dự thảo Hợp đồng được đính kèm

8. Thông qua Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

Trên đây là một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng! ✓



LÊ ANH TUẤN

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Thông qua các giao dịch với bên có liên quan của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung:

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty phối hợp với các đơn vị có liên quan, chủ yếu là các công ty trong hệ thống Tổng công ty Viglacera – CTCP bao gồm Tổng công ty Viglacera – CTCP, Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera và các công ty con, công ty liên kết khác của Tổng công ty Viglacera – CTCP, thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, phân phối các sản phẩm mà Công ty sản xuất hoặc kinh doanh. Theo đó, Công ty cần thực hiện các giao dịch mua hoặc bán các sản phẩm, dịch vụ với các công ty nêu trên. Trên cơ sở đó, HĐQT xin ý kiến cổ đông thông qua:

a. Thông qua hợp đồng giao dịch mua, bán hàng hóa, dịch vụ giữa Công ty và các công ty trong hệ thống Tổng công ty Viglacera – CTCP bao gồm Tổng công ty Viglacera – CTCP, Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera và các công ty con, công ty liên kết khác của Tổng công ty Viglacera – CTCP.

b. Điều kiện thực hiện các giao dịch: Các giao dịch sẽ tuân thủ các quy định về đối tượng và các giao dịch được phép thực hiện giao dịch theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp lý khác có liên quan.

c. Giá trị mỗi đơn hàng : không quá 30 tỷ đồng/ 01 đơn hàng

d. Dự thảo Hợp đồng: kèm theo Tờ trình này

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị liên quan khi thực hiện ký kết các hợp đồng, các hồ sơ, chứng từ liên quan trong giao dịch nêu trên theo đúng quy định

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng! ✓



LÊ ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC MUA BÁN HÀNG HÓA

Số:

– Căn cứ vào Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 của Quốc Hội ban hành ngày 24/11/2015;

– Căn cứ vào Luật Thương mại Việt nam năm 2005;

– Căn cứ nhu cầu và khả năng của cả hai bên.

Hôm nay, ngày..... tháng năm....., tại, chúng tôi gồm:

Bên bán: CÔNG TY

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Điện thoại:..... Fax:

Tài khoản ngân hàng:

Đại diện:

Chức vụ:

Bên mua: CÔNG TY

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Điện thoại:..... Fax:

Tài khoản ngân hàng:

Đại diện:

Chức vụ:

Hai Bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

1. Các điều khoản chung:

Hai Bên cùng có quan hệ mua bán với nhau theo quan hệ Bạn hàng trên cơ sở hai Bên cùng có lợi.

Trong khuôn khổ Hợp đồng này, hai Bên sẽ ký tiếp các Hợp đồng mua bán hoặc Đơn đặt hàng (Bằng văn bản, điện thoại và thư điện tử) đối với từng lô hàng cụ thể.



Chi tiết hàng hóa, số lượng, giá cả, giao hàng, phương thức thanh toán và các điều khoản khác (nếu có) sẽ được chỉ rõ trong các Hợp đồng mua bán, Đơn đặt hàng tương ứng.

Thứ tự ưu tiên thực hiện là các bản sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán – Hợp đồng mua bán – Hợp đồng nguyên tắc.

Điều khoản nào trong Hợp đồng mua bán mâu thuẫn với các điều khoản trong Hợp đồng này thì sẽ thực hiện theo các điều khoản được quy định trong Hợp đồng này.

2. Hàng hóa

Hàng hóa do bên Bán cung cấp đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng và các thông số kỹ thuật của Hãng cấp hàng/Nhà sản xuất.

Chi tiết về hàng hóa sẽ được các Bên chỉ rõ trong các Hợp đồng mua bán trong khuôn khổ của Hợp đồng này.

3. Giao nhận hàng hóa

Số lượng hàng hóa, địa điểm giao nhận, chi phí vận chuyển được quy định cụ thể trong các Hợp đồng mua bán hoặc đơn đặt hàng.

Hàng hóa có thể giao một lần hay nhiều lần tùy theo hai Bên thỏa thuận. Bằng chứng giao hàng gồm có:

Hóa đơn bán hàng hợp lệ

Biên bản giao nhận: ghi rõ số lượng hàng, số hóa đơn bán hàng, số kg/số kiện.

4. Giá cả và phương thức thanh toán

Các doanh nghiệp là bạn hàng của bên Bán sẽ được hưởng chế độ mua theo giá thống nhất với mọi bạn hàng theo chính sách giá của Công ty

Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán được qui định cụ thể trong từng Hợp đồng mua bán.

Đơn giá, tổng trị giá hàng hóa, thuế VAT, sẽ được ghi cụ thể trong Hợp đồng mua bán được ký kết bởi hai Bên.

Thanh toán bằng tiền VND, tỷ giá thanh toán là tỷ giá trung bình cộng giữa tỷ giá bán ra của ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và tỷ giá bán ra của thị trường tự do công bố tại thời điểm thanh toán.

Nếu bên Bán cấp cho bên Mua một hạn mức tín dụng, hai bên sẽ ký tiếp một Thỏa thuận tín dụng, Thỏa thuận tín dụng cũng nằm trong khuôn khổ của Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa.

Trong trường hợp này, thời hạn thanh toán được thực hiện căn cứ vào Thỏa thuận tín dụng đã ký kết.

Nếu bên Mua sử dụng quá hạn mức tín dụng trong thỏa thuận, bên Bán có quyền từ chối cung cấp hàng cho đến khi Bên mua thực hiện việc thanh toán theo Thỏa thuận tín dụng đó.

5. Trách nhiệm của các Bên

5.1 Bên bán:



Định kỳ cung cấp cho Bên mua các thông tin về sản phẩm như: Danh mục và Catalogue sản phẩm hiện có, giá cả sản phẩm, dịch vụ đối với khách hàng...vv.

Đảm bảo cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật của Hãng cấp hàng/Nhà sản xuất.

Đào tạo, giới thiệu sản phẩm mới (nếu có).

Tư vấn cho Bên mua về sản phẩm và dịch vụ của Nhà cung cấp/Nhà sản xuất.

Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng nguyên tắc.

Hỗ trợ Bên mua trong công tác tìm hiểu và xúc tiến thị trường, quảng bá sản phẩm...

5.2 Bên mua:

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật Việt nam về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên bán không chịu trách nhiệm về các vi phạm pháp luật này của bên mua.

Đảm bảo thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng nguyên tắc này cũng như trong Thỏa thuận tín dụng.

Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

6. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này chỉ chính thức hết hiệu lực khi hai Bên đã quyết toán xong toàn bộ hàng hóa và công nợ

Hợp đồng nguyên tắc này có giá trị 12 tháng kể từ ngày ký kết. Hết thời hạn trên, nếu hai Bên không có ý kiến gì thì Hợp đồng được tự động kéo dài 12 tháng tiếp theo và tối đa không quá 2 năm.

Văn bản được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Các Hợp đồng bán hàng, Thỏa thuận tín dụng cũng như các sửa đổi, bổ sung được coi như các phụ lục và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

BÊN BÁN

BÊN MUA



CÔNG TY TNHH MTV TBVS VIGLACERA
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮ VIGLACERA THANH TRÌ
Số: 01./TVA-BKS-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sữa Viglacera Thanh Trì.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2026 như sau:

1. Yêu cầu đối với Công ty Kiểm toán
 - Là tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán trong năm 2026.
 - Là Công ty Kiểm toán có kinh nghiệm và uy tín trong công tác kiểm toán cho các Công ty đại chúng.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát
 - Để đảm bảo tính độc lập khách quan của công tác Kiểm toán và không ngừng nâng cao chất lượng báo cáo kiểm toán, cũng như đảm bảo quá trình lựa chọn Công ty Kiểm toán phù hợp nhất;
 - Nhằm lựa chọn được Công ty kiểm toán đáp ứng yêu cầu của Công ty với giá cả cạnh tranh.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thương thảo với các Công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây và quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC trong năm 2026. Các công ty kiểm toán theo danh sách đều là các công ty có trong danh sách Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
4. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
5. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
6. Công ty TNHH KPMG (KPMG)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Nguyễn Thị Cẩm Vân



CÔNG TY TNHH MTV TBVS VIGLACERA
CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ
Trụ sở chính: Đường Nguyễn Khoái, Phường Vĩnh Hưng, TP. Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3861 1056 **Số fax:** (84-24) 3861 3147
Giấy ĐKKD số: 0100107557 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 17/10/2025
Thời gian tổ chức: Từ 9h00 đến 11h30 ngày 27 tháng 03 năm 2026
Địa điểm tổ chức: Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì - Đường Nguyễn Khoái, Phường Vĩnh Hưng, TP. Hà Nội

Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức ĐHĐCĐ giới thiệu và đã được ĐHĐCĐ thông qua bao gồm:

- Ông: Nguyễn Minh Đức - Trưởng ban
- Bà: Bùi Phương Liên - Thành viên
- Bà: Nguyễn Thị Mây - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA BIỂU QUYẾT

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 6.300.000 cổ phần phổ thông, tương đương 6.300.000 phiếu biểu quyết.
- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 24/02/2026, đại diện cho 6.300.000 tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ HỌP:

Tổng số cổ đông tham dự họp (*trực tiếp và thông qua ủy quyền*) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 9 giờ cùng ngày là 29 cổ đông, đại diện cho 5.545.569 phiếu biểu quyết, tương đương với 88,02% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

III. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Số tờ phiếu biểu quyết phát ra: 29 tờ phiếu

Số tờ phiếu biểu quyết thu về: 29 tờ phiếu

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
1	Báo cáo của HĐQT	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
2	Báo cáo của BTGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
3	Báo cáo của BKS	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
4	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ:

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
		0,08% Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
6	Mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
7	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
8	Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.545.569 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết
9	Dự kiến mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026	Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
10	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>
11	Thông qua phê duyệt chủ trương bán sản phẩm của Công ty thông qua Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.	<p>Số phiếu hợp lệ: 25 phiếu, tương đương: 1.548.236 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 1.548.236 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <p>Số phiếu không được quyền biểu quyết: 4 phiếu, tương đương: 3.997.333 cổ phiếu có quyền biểu quyết. (Chi tiết Danh sách cổ đông hạn chế biểu quyết được trình bày tại Phụ Lục đính kèm)</p>
12	Thông qua các giao dịch với bên có liên quan của Công ty	<p>Số phiếu hợp lệ: 25 phiếu, tương đương: 1.548.236 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 1.548.236 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 100% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phiếu CQBQ, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <p>Số phiếu không được quyền biểu quyết: 4 phiếu, tương đương: 3.997.333 cổ phiếu có quyền biểu quyết. (Chi tiết Danh sách cổ đông hạn chế biểu quyết được trình bày tại Phụ Lục đính kèm)</p>

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết
13	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.	<p>Số phiếu hợp lệ: 29 phiếu, tương đương: 5.545.569 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý: 5.541.177 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 99,92% - Không đồng ý: 0 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 4.392 cổ phiếu CQBQ, tỷ lệ: 0,08% <p>Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương: 0 cổ phiếu có quyền biểu quyết</p>

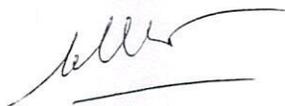
Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 11 giờ ngày 27 tháng 03 năm 2026.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu này được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và lưu tại Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì.

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU

BAN KIỂM PHIẾU TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Nguyễn Minh Đức

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Bùi Phương Liên

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Nguyễn Thị Mây

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG HẠN CHẾ BIỂU QUYẾT

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 27/03/2026)

Nội dung 11: Thông qua việc Ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera.

STT	Họ tên cổ đông/đại diện cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân	Số lượng cổ phiếu nhận ủy quyền từ đối tượng có liên quan	Số lượng cổ phiếu hạn chế biểu quyết
1	Lê Anh Tuấn	14.400	1.737.760	1.752.160
2	Nguyễn Thế Anh	205.173	1.080.000	1.285.173
3	Nguyễn Đình Khánh	0	480.000	480.000
4	Nguyễn Việt Cường	0	480.000	480.000
Tổng cộng		219.573	3.777.760	3.997.333

Nội dung 12: Thông qua việc các giao dịch với bên có liên quan của Công ty

STT	Họ tên cổ đông/đại diện cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân	Số lượng cổ phiếu nhận ủy quyền từ đối tượng có liên quan	Số lượng cổ phiếu hạn chế biểu quyết
1	Lê Anh Tuấn	14.400	1.737.760	1.752.160
2	Nguyễn Thế Anh	205.173	1.080.000	1.285.173
3	Nguyễn Đình Khánh	0	480.000	480.000
4	Nguyễn Việt Cường	0	480.000	480.000
Tổng cộng		219.573	3.777.760	3.997.333



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2026**

Kính thưa: Quý vị cổ đông Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì

Thực hiện các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao (ĐHĐCĐ), HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của HĐQT như sau :

I. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025:

Kinh tế Việt Nam năm 2025 là năm bản lề bứt phá, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển 2026-2030, với các động lực mới từ hạ tầng cứng và thể chế, mặc dù vẫn đối mặt với rủi ro từ môi trường quốc tế. Năm 2025 thị trường vật liệu xây dựng ở Việt Nam tiếp tục ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực, phản ánh sự phục hồi của ngành xây dựng sau giai đoạn chững lại do ảnh hưởng của đại dịch và khó khăn về tài chính.

Sau khi được sự nhất trí thông qua các nội dung của ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT phối hợp với Ban điều hành, Ban kiểm soát xây dựng các mục tiêu, kế hoạch, các giải pháp tổ chức thực hiện của Công ty để có sự điều chỉnh, điều hành linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế thị trường đã đem lại thành công của Công ty trong năm 2025.

Tóm tắt các hoạt động chủ yếu của HĐQT năm 2025:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt tại Nghị quyết số 01/TVA-NQĐHĐCĐ ngày 26/3/2025.

HĐQT đã triển khai nhiều cuộc họp rà soát để bàn bạc, thống nhất các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời mang tính định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

HĐQT định kỳ hàng tháng, quý họp đánh giá kết quả thực hiện hoạt động SXKD của kỳ trước và đưa ra các mục tiêu, kế hoạch cho kỳ tiếp theo.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Căn cứ vào Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT, trong năm 2025 HĐQT đã thực hiện đầy đủ và thường xuyên việc giám sát hoạt động của Ban điều hành cũng như tình hình hoạt động của Công ty. Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành, HĐQT đã chỉ đạo định hướng Ban điều hành, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm thuận lợi cho hoạt động của Ban điều hành. Tổng giám đốc chủ động báo cáo, xin ý kiến phê duyệt từ HĐQT khi có phát sinh vướng mắc trong hoạt động điều hành để đưa ra các giải pháp kịp thời. Năm 2025, HĐQT đánh giá cao sự chủ động, linh hoạt của Ban điều hành cùng toàn thể CBNV Công ty trong việc tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

Hoạt động của từng thành viên HĐQT:

Bên cạnh việc hoàn thành các trách nhiệm chung của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo sự phân công:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty trong việc triệu tập họp, tổ chức họp, đảm bảo tính thống nhất trong việc ra quyết định, cũng như phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên Hội đồng quản trị. Chủ trì toàn diện công tác quản trị hoạt động của Công ty.

- Với thể mạnh chuyên môn đa dạng trong các lĩnh vực, các thành viên HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác giám sát độc lập đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên đã tích cực tham gia đóng góp các giải pháp mang tính phân biện cao, giúp kịp thời khắc phục các hạn chế, đảm bảo việc tuân thủ các quy định quản trị.

Với tinh thần giám sát, hỗ trợ sâu sát cùng với sự cộng hưởng giữa các thành viên trong HĐQT đã tạo nên một cơ chế quản trị vững chắc, tạo nền tảng cho sự tăng trưởng của Công ty trong năm vừa qua.

1. Kết quả hoạt động SXKD một số chỉ tiêu chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	11.505	13.499
2	Doanh thu	Tr.đ	240.290	217.502
3	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	4.869	4.820
4	Nợ phải thu	Tr.đ	31.975	39.617

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị :

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kì và bất thường theo Quy định tại Điều lệ Công ty:

- 04 phiên họp thường kỳ hàng quý đánh giá hoạt động SXKD từng quý và kế hoạch cho các tháng, quý tiếp theo

- 02 phiên họp về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường.

- 02 phiên họp về vay vốn ngân hàng.

- 01 phiên họp về việc dùng lò bảo dưỡng dịp tết Nguyên đán 2025

- 04 phiên họp về công tác cán bộ và nhân sự HĐQT

- 01 phiên họp về các nội dung đưa ra xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông.

- 01 phiên họp về chi phí truyền thông.

- 01 phiên họp về xử lý sản phẩm mất phẩm chất

(Chi tiết các Nghị quyết/Quyết định/Công văn của HĐQT theo phụ lục đi kèm)

3. Tình hình nhân sự Hội đồng quản trị gồm có:

- Danh sách các thành viên HĐQT như sau:

Ông Lê Anh Tuấn Chủ tịch

Ông Nguyễn Thế Anh Thành viên (bổ nhiệm ngày 20/12/2025)

Ông Khuất Quang Thúc Thành viên (miễn nhiệm ngày 20/12/2025)

Ông Nguyễn Việt Cường Thành viên

Ông Nguyễn Đình Khánh Thành viên

Ông Đinh Quang Huy Thành viên

- Danh sách thành viên Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân Trưởng ban kiểm soát

Ông Lê Đăng Chung Thành viên

Ông Nguyễn Ngọc Hồ Thành viên

- Danh sách nhân sự Ban điều hành

Ông Nguyễn Thế Anh Tổng giám đốc (bổ nhiệm ngày 09/10/2025)

Ông Khuất Quang Thúc Tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 09/10/2025)

Ông Nguyễn Đình Khánh Phó tổng giám đốc

4. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 :

Thù lao Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Thù lao Hội đồng quản trị: 162 triệu đồng

Thù lao Ban kiểm soát: 65 triệu đồng

5. Báo cáo về các giao dịch với bên có liên quan

Trong năm 2025, Công ty có giao dịch với các bên có liên quan, chi tiết như sau:

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Nội dung, giá trị giao dịch trước thuế	
			Nội dung	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Công ty mẹ	Mua hàng: Chi phí thương hiệu, in lịch	473.534.982
3	Công ty sen vòi Viglacera - Chi nhánh Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Chi nhánh Công ty mẹ	Mua hàng hóa, phụ kiện	21.601.618.800
4	Công ty sứ Viglacera Mỹ Xuân - Chi nhánh Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Chi nhánh Công ty mẹ	Mua hàng nắp nhựa	27.600.000
			Bán phụ kiện	59.040.000
5	Trường Cao đẳng Viglacera	Chi nhánh Công ty mẹ	Bán sản phẩm	2.319.372
6	Công ty CP Thương mại Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua hàng hóa, phụ kiện, dịch vụ	12.023.207.391
			Bán hàng	216.962.925.634
7	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua nguyên liệu, phụ kiện	417.239.279
			Bán phụ kiện	23.640.000
8	Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua bao bì	740.244.826
9	Công ty CP Khoáng sản Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua nguyên liệu	2.236.546.000
10	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Bán sản phẩm	30.382.640
11	Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua phụ kiện, phân tích mẫu	4.220.659.500

Tổng giá trị bán hàng trước thuế là : 217.078.307.646 đồng

Tổng giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trước thuế là : 41.740.650.778 đồng

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026

Năm 2026 trên đà phát triển của giai đoạn 5 năm 2026 – 2030 ; HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, xây dựng chiến lược cũng như hỗ trợ sát sao Ban điều hành nhằm linh hoạt ứng biến bám sát các mục tiêu đề ra.

Căn cứ Quyết định số 367/TCT-HĐQT ngày 29/12/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera – CTCP và Quyết định số 437/TCT- KHĐT ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera – CTCP về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 của Tổng công ty Viglacera – CTCP đối với Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì (Trong trường hợp phát sinh Kế hoạch đầu tư theo yêu cầu tiến độ của Dự án, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì phê duyệt đáp ứng kịp thời hoạt động SXKD của Công ty).

1. Một số chỉ tiêu chính :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So sánh KH2026/TH2025
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	13.499	21.000	156%
2	Doanh thu	Tr.đ	217.502	231.705	107%
4	Dư nợ phải thu	Tr.đ	39.617	36.276	92%
5	Giá trị tồn kho thành phẩm	Tr.đ	9.749	10.986	113%

2. Các chỉ tiêu khác :

Công tác đầu tư

TT	Tên dự án/hạng mục	ĐVT	SL	Thành tiền (Tr.đ)
	Tổng giá trị đầu tư			2.467
1	Xe nâng điện 1000 kg	Chiếc	1	250
2	Máy sàng rung Italy	Chiếc	3	550
3	Tủ điện động lực và điều khiển hàm sấy mộc	Bộ	2	480
4	Tủ điện động lực và điều khiển máy sấy MT	Bộ	2	360
5	Pitong kích đẩy A-B lò Tunnel	Bộ	2	440
6	Hệ thống báo cháy tự động DC1 – DC2	Hệ	1	300
7	Cân định lượng PX Khuôn mẫu	Hệ	1	87

Thực hiện theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan đến việc di dời cơ sở sản xuất. Người đại diện của Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh tại Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì phối hợp với Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì lập phương án di dời nhà máy về địa điểm mới đảm bảo phù hợp với các mục tiêu và định hướng phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới phù hợp với lộ trình/tiến độ và các chế độ, chính sách hỗ trợ của UBND thành phố Hà Nội .

Công tác quản trị:

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới xây dựng chiến lược đảm bảo tính bền vững và bứt phá về công nghệ.

- Chi đạo tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đủ điều kiện bắt kịp xu thế và chiếm lĩnh thị trường cả trong nước và quốc tế.

- Chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh phát triển ổn định; đồng thời đảm bảo phòng chống cháy nổ. Duy trì thực hiện nghiêm túc hệ thống quản lý chất lượng ISO, các quy trình, quy định.

- Chỉ đạo chấp hành nghiêm túc các quy định về thuế, các chế độ đối với người lao động.

Các giải pháp thực hiện:

- Định hướng nhiệm vụ cùng với các chỉ tiêu cụ thể cho từng tháng, từng quý bám sát với kế hoạch 2026 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hệ thống báo cáo cập nhật thông tin hàng ngày, hàng tuần để kịp thời đánh giá và ứng phó biến động.

- Định kỳ hàng tháng, quý tổ chức họp đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh kỳ trước và phương hướng hoạt động cho tháng, quý tiếp theo.

- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, Ban kiểm soát và các cấp quản lý để cùng tháo gỡ khó khăn. Đảm bảo thông tin từ trên xuống dưới luôn thông suốt, giúp các quyết định đưa ra được thực hiện hiệu quả nhất.

- Nắm bắt thị trường, điểm mạnh, điểm hạn chế để có định hướng và phương án khẳng định vị thế, thúc đẩy doanh thu.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và các phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty. Dù còn không ít thách thức ở phía trước nhưng HĐQT Công ty tin rằng với sự đồng hành của Quý cổ đông cùng sự quyết tâm, đoàn kết của Ban điều hành và tập thể CBCNV, Công ty sẽ bứt phá để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, mục tiêu năm 2026.

Xin trân trọng cảm ơn./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SỮ VIGLACERA
THANH TRÌ
D. HOÀNG MAI - T. PH. N. P.
M.S.D.N - 016010755
C.T.C.P



LÊ ANH TUẤN

PHỤ LỤC
CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH/CÔNG VĂN CỦA HĐQT NĂM 2025

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/TVA-HĐQT	16/01/2025	Bảo dưỡng máy móc thiết bị dịp tết nguyên đán 2025	100%
2	02/TVA-HĐQT	20/01/2025	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
3	03/TVA-HĐQT	20/01/2025	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng TMCP Công thương VN	100%
4	04/TVA-HĐQT	20/01/2025	Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển VN	100%
5	05/TVA-HĐQT	26/03/2025	Báo cáo HĐQT về hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025	100%
6	06/TVA-HĐQT	26/03/2025	Tờ trình một số nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ	100%
7	07/TVA-HĐQT	26/03/2025	Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua giao dịch với các bên có liên quan	100%
8	08/TVA-HĐQT	26/03/2025	Tờ trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	100%
9	09/TVA-HĐQT	03/04/2025	Thông qua kết quả SXKD Quý I/2025 và Kế hoạch SXKD Quý II/2025	100%
10	Số 10a/TVA-HĐQT	23/07/2025	BB hợp đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2025	100%
11	Số 10b/TVA-HĐQT	23/07/2025	NQ thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2025	100%
12	Số 10c/TVA-HĐQT	23/07/2025	NQ HĐQT về chi phí truyền thông	100%
13	Số 11/TVA-HĐQT	08/09/2025	NQ HĐQT về việc bổ nhiệm người phụ trách BC quản trị Công ty	100%
14	Số 12/TVA-HĐQT	08/10/2025	BB hợp đánh giá kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2025	100%

15	Số 13/TVA-HĐQT	08/10/2025	NQ thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2025	100%
16	Số 14/TVA-HĐQT	09/10/2025	NQ HĐQT về công tác cán bộ tại Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	100%
17	Số 15/TVA-HĐQT	09/10/2025	QĐ HĐQT về việc ông Khuất Quang Thức thôi giữ chức vụ TGD	100%
18	Số 16/TVA-HĐQT	09/10/2025	QĐ HĐQT về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Anh giữ chức vụ TGD	100%
19	Số 17/TVA-HĐQT	03/11/2025	NQ HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ bất thường 2025	100%
20	Số 18/TVA-HĐQT	19/11/2025	Các nội dung họp ĐHĐCĐ bất thường 2025	100%
21	Số 19/TVA-TTr	20/11/2025	Tờ trình thông qua việc Công ty TNHH Thiết bị vệ sinh Viglacera được nhận chuyển nhượng toàn bộ CP có quyền biểu quyết của Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì từ TCT Viglacera - CTCP mà không phải thực hiện chào mua công khai	100%
22	Số 20/TVA-TTr	20/11/2025	Tờ trình công tác nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2027	100%
23	Số 21/TVA-HĐQT	24/12/2025	Tờ trình xin xử lý sản phẩm mất phẩm chất	100%
24	Số 22/TVA-HĐQT	25/12/2025	NQ HDDQT phê duyệt chủ trương xử lý sản phẩm mất phẩm chất	100%

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP SỮ VIGLACERA THANH TRÌ
Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026

Kính thưa Quý cổ đông!

Năm 2025 thị trường vật liệu xây dựng ở Việt Nam tiếp tục ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực, phản ánh sự phục hồi của ngành xây dựng sau giai đoạn chững lại do ảnh hưởng của đại dịch và khó khăn về tài chính. Nhu cầu xây dựng công trình hạ tầng, nhà ở và bất động sản tăng trở lại đã kích thích tiêu thụ các nhóm vật liệu chủ chốt như thép, xi măng, gạch ốp lát và các sản phẩm hoàn thiện. Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước và nhà sản xuất nước ngoài ngày càng gay gắt, đồng thời áp lực về chi phí nguyên liệu đầu vào và năng lượng khiến giá thành sản phẩm có biến động.

Trong đó, lĩnh vực sứ (gồm sứ – bao gồm sứ vệ sinh, sứ cao cấp cho nội thất nhà tắm và sứ nghệ thuật) duy trì vai trò quan trọng trong phân khúc vật liệu hoàn thiện. Năm 2025, các nhà sản xuất sứ trong nước tập trung nâng cao chất lượng, mở rộng mẫu mã và ứng dụng công nghệ sản xuất tiên tiến để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường tiêu dùng nội địa. Xu hướng tăng tiêu thụ sứ cao cấp, sứ xuất khẩu và sản phẩm thân thiện môi trường cũng được ghi nhận nhờ sự cải thiện thu nhập và thay đổi thị hiếu. Tuy nhiên, ngành này vẫn đối mặt với sức ép cạnh tranh từ hàng nhập khẩu giá rẻ và yêu cầu về sản phẩm xanh, bền vững trong bối cảnh tiêu chuẩn xây dựng thắt chặt hơn.

Với những với những định hướng đúng đắn, sự chỉ đạo sát sao của Tổng công ty Viglacera – CTCP, sự điều hành quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty và sự đoàn kết, quyết tâm, nỗ lực của tập thể CBCNV, Công ty CP sứ Viglacera Thanh trì năm 2025 hoàn thành vượt mục tiêu lợi nhuận đặt ra, được đánh giá theo các nội dung như sau:

PHẦN I - ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2024	Năm 2025		% TH 2025/TH 2024	% TH 2025/KH 2025
				Kế hoạch	Thực hiện		
I	CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH						
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	-991	11.505	13.499		117%
2	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	4.770	4.869	4.820	101%	99%
3	Lao động và thu nhập						
+	Lao động bình quân	Người	240	279	248	103%	89%
+	Thu nhập bình quân	1.000đ	13.371	17.509	18.542	139%	106%
4	Dư nợ và TP tồn kho						

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2024	Năm 2025		% TH 2025/TH 2024	% TH 2025/KH 2025
				Kế hoạch	Thực hiện		
+	Phải thu KH (TK 131)	Tr.đ	31.969	31.975	39.617	124%	124%
+	Giá trị TP tồn kho VLXD	Tr.đ	13.948	15.360	9.749	70%	63%
II	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC						
1	Giá trị SXKD (Giá HH)	Tr.đ	143.399	239.823	212.140	148%	88%
2	Doanh thu	Tr.đ	173.831	240.290	217.502	125%	91%
3	Đầu tư XD CB	Tr.đ	1.492	3.159	2.896	194%	92%
4	Nộp NSNN	Tr.đ	9.887	13.306	9.730	98%	73%
5	Sản lượng sản xuất	Sp	221.121	333.110	335.034	152%	101%
6	Sản lượng tiêu thụ	Sp	256.273	333.110	334.248	130%	100%
7	Sản lượng tồn kho	Sp	38.117	38.212	35.585	93%	93%
8	Tỷ lệ thu hồi đầu cuối	%	82,1	78,7	81,9	100%	104%
9	Tỷ lệ thu hồi nung	%	87,8	86,7	86,4	98%	100%

1. Lợi nhuận

Năm 2025 lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 13,499 tỷ đồng so với kế hoạch 11,505 tỷ đồng, đạt 117% so với kế hoạch.

2. Thu nhập bình quân người lao động

Thu nhập bình quân người lao động đạt 18,542 triệu đồng/người/tháng bằng 106% kế hoạch năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, và bằng 139% so với năm 2024.

3. Dư nợ phải thu và hàng tồn kho:

- Dư nợ phải thu đến 31/12/2025 còn 39,617 tỷ đồng bằng 124% kế hoạch năm, trong đó nợ phải thu khó đòi là 15,793 tỷ đồng và đã được trích lập xong từ những năm trước.

- Tồn kho sản phẩm đến 31/12/2025 là 35.585 sản phẩm bằng 93% kế hoạch năm, tương đương giá trị tồn 9,749 tỷ đồng bằng 63% kế hoạch năm.

II. Đánh giá tình hình thực hiện năm 2025

1. Công tác sản xuất:

- Chất lượng sản xuất năm 2025 công ty đã bám sát kế hoạch.

Tỷ lệ thu hồi đầu cuối là 81,9%, đạt 104% so với kế hoạch năm; tỷ lệ thu hồi nung là 86,4%, đạt 100% kế hoạch năm.

- Zsx bình quân năm 2025 là 21.637 đồng/kg, bằng 101% so với kế hoạch năm là 21.494 đồng/kg.

- Hoàn thành 06 hạng mục cải tiến mẫu mẹ quan trọng (bê-tông V825, chậu CL-384W xuất khẩu Hàn Quốc, chậu CL-370W xuất khẩu Hàn Quốc, bê-tông CC-282W xuất khẩu Hàn Quốc, bê-tông BT11A cải tiến sang đồ băng, chân chậu VI5 cải tiến sang đồ băng).

- Triển khai cải tiến máy móc thiết bị giảm sức lao động nâng cao độ chính xác: đầu tư băng tải con lăn cho băng đồ rót và kiểm tra mộc bột liền; đưa đồng hồ định mức hồ sét tự động tăng độ chính xác.

- Nghiên cứu đưa vào sản xuất bài hồ mới sử dụng các nguyên liệu mới, đảm bảo chất lượng hồ, giảm tỉ lệ khuyết tật, tăng tính thẩm mỹ sản phẩm.

- Khâu KCS năm 2025 bảo hành 150 sản phẩm, chiếm tỷ lệ 0,04% sản lượng bán hàng của năm 2025, so với mức khoán của Ban Sứ vệ sinh giao là 0,1%.

2. Phát triển sản phẩm mới:

2.1. Kế hoạch phát triển mẫu mới

- Bột khối: mẫu bột V45 chuyển về Thanh Trì sản xuất từ 18/11/2025 được Thanh Trì cải tiến tính năng và hoàn thiện khuôn mẹ vào 28/12/2025.

- Bột rời:

+ Đã phát triển mẫu Free6 xuất Mỹ.

+ Tiếp tục phát triển 02 mẫu bột treo M13.557 và M13.PRO.

- Chậu: đang triển khai mẫu chậu treo M26.826.

2.2. Kế hoạch cải tiến tính năng xả bột liền, tiết kiệm nước 4,8 lít

- Bột liền V825: tháng 6/2025 đã ra mẫu sứ đạt yêu cầu. Tháng 7/2025 sản xuất đại trà.

- Bột liền V819: đã điều chỉnh khuôn mẫu, tháng 8/2025 sản xuất đại trà.

- Bột liền V37: đã điều chỉnh xong khuôn mẫu. Tháng 10/2025 sản xuất đại trà.

- Bột liền V62: đang đổ mẫu để điều chỉnh tính năng xả. Tháng 9/2025 sản xuất đại trà.

3. Công tác đầu tư:

- Công ty đã hoàn thành đầu tư hầu hết các hạng mục đã được ĐHCĐ phê duyệt với tổng giá trị là 2,896 tỷ đồng.

STT	TÊN HẠNG MỤC	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch	TH 2025
1	Nâng cấp mái nhà đồ rót DC2	Hệ	1	400	399
2	Lắp máng, ống thoát nước inox DC2	Hệ	1	77	77
3	Xe nâng 3500 kg chui cont 4,5 m	Cái	1	336	331
4	Bộ máy tính công nghiệp giám sát nhiệt độ điều khiển lò nung Tunnel	Bộ	1	411	411
5	Thiết bị điều khiển nhiệt độ và kết nối của tủ điện điều khiển lò nung Tunnel	Hệ	1	399	399
6	Thay thế tủ điều khiển sấy MT-DC1	Hệ	1	150	150
7	Nhà vòm che khu vực xếp SP lên xe	Hệ	1	194	194

STT	TÊN HẠNG MỤC	Đơn vị tính	Số lượng	Kế hoạch	TH 2025
8	Quạt thông gió lò Tunnel	Cái	5	32	-
9	Hệ thống khung và palang cầu khuôn	Hệ	1	180	169
10	Lắp đặt băng bê-tô+Máy trợ khí lật khuôn	Hệ	2	980	766
	TỔNG ĐẦU TƯ			3.159	2.896

4. Công tác bán hàng:

- Đáp ứng đủ tất cả các đơn hàng của Công ty Thương mại và cung cấp hàng theo đúng tiến độ đã thống nhất theo Kế hoạch đặt hàng từng tháng và các đơn đặt hàng bổ sung của Công ty Thương mại.

- Doanh thu tiêu thụ năm 2025 đạt 217,502 tỷ đồng bằng 91% so với kế hoạch năm (240,290 tỷ đồng), sản lượng tiêu thụ đạt 334.248 sản phẩm bằng 100% so với kế hoạch năm (333.110 sản phẩm), trong đó sản lượng tiêu thụ bê tông đạt 63.840 sản phẩm bằng 90% so với kế hoạch năm (88.000 sản phẩm). Công ty đã tích cực phối hợp với Công ty Thương mại rà soát kế hoạch bán hàng từng quý, từng tháng.

Như vậy, năm 2025 vừa qua, dưới sự chỉ đạo của Tổng công ty Viglacera, sự phối hợp của Công ty CP Thương mại Viglacera và các đơn vị trong Ban Sứ vụ sinh, Công ty đã chủ động linh hoạt và quyết liệt triển khai các giải pháp đồng bộ vượt qua khó khăn, duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, giảm sản phẩm tồn kho đạt kế hoạch, phát triển thêm các mẫu sản phẩm mới để chuẩn bị cho các năm tiếp theo.

PHẦN II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Căn cứ Quyết định số 367/TCT-HĐQT ngày 29/12/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera – CTCP và Quyết định số 437/TCT- KHĐT ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera – CTCP về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 của Tổng công ty Viglacera – CTCP đối với Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì (Trong trường hợp phát sinh Kế hoạch đầu tư theo yêu cầu tiến độ của Dự án, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì phê duyệt đáp ứng kịp thời hoạt động SXKD của Công ty).

I. Các chỉ tiêu chính Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2026:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2025	KH năm 2026	Chia từng quý				% KH 2026/TH 2025
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
I	CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH								
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	13.499	21.000	1.662	5.940	6.434	6.964	156%
2	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	4.820	4.813	1.189	1.238	1.228	1.157	100%
3	Lao động và thu nhập								

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2025	KH năm 2026	Chia từng quý				% KH 2026/TH 2025
					Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
+	Lao động bình quân	Người	248	255	255	255	255	255	103%
+	Thu nhập bình quân	1.000đ	18.542	19.160	16.488	19.952	20.026	20.173	103%
4	Dư nợ và TP tồn kho								
+	Phải thu KH (TK 131)	Tr.đ	39.617	36.276	38.144	40.711	40.717	36.276	92%
+	Giá trị TP tồn kho VLXD	Tr.đ	9.749	10.986	13.519	12.706	12.233	10.986	113%
II	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC								
1	Giá trị SXKD (Giá HH)	Tr.đ	212.140	230.985	44.279	61.379	61.889	63.438	109%
2	Doanh thu	Tr.đ	217.502	231.705	41.685	62.535	62.582	64.902	107%
3	Đầu tư XD CB	Tr.đ	2.896	2.467		2.467			85%
4	Nộp NSNN	Tr.đ	9.730	17.677	1.715	4.994	5.012	5.957	182%
5	Sản lượng sản xuất	Sp	335.034	345.100	68.700	91.150	92.300	92.950	103%
6	Sản lượng tiêu thụ	Sp	334.248	345.100	64.219	92.811	92.686	95.384	103%
7	Sản lượng tồn kho	Sp	35.585	33.773	38.254	36.593	36.207	33.773	95%
8	Tỷ lệ thu hồi đầu cuối	%	81,9	81,6	80,5	81,3	81,8	82,1	100%
9	Tỷ lệ thu hồi nung	%	86,4	87,0	86,2	86,8	87,2	87,4	101%

Thực hiện theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan đến việc di dời cơ sở sản xuất. Người đại diện của Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh tại Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì phối hợp với Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì lập phương án di dời nhà máy về địa điểm mới đảm bảo phù hợp với các mục tiêu và định hướng phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới phù hợp với lộ trình/tiến độ và các chế độ, chính sách hỗ trợ của UBND thành phố Hà Nội.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nhiệm vụ chính trong thời gian dừng sản xuất (14 ngày): Tiếp tục rà soát, tuyển thêm lao động cho phù hợp tình hình thực tế với mục tiêu đảm bảo cho kế hoạch sản xuất. Đào tạo lại người lao động, bảo dưỡng máy móc thiết bị, củng cố công nghệ sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ thu hồi, hạ giá thành sản phẩm ngay sau khi sản xuất trở lại. Phối hợp với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tồn kho, cơ cấu mẫu sản phẩm, phát triển sản phẩm mới.

- Hoàn thành KHSX đã được giao, khắc phục khuyết tật bám sát kế hoạch khoán nhằm tăng chất lượng và sản lượng đáp ứng đơn hàng nội địa và xuất khẩu.

- Chủ động đưa ra phương án đổi mới cập nhật ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất, các công đoạn quan trọng, then chốt; gia tăng tỷ trọng tự động hóa, cơ giới hóa các công đoạn sản xuất.

- Tiếp tục hoàn thiện quy trình công nghệ để tiết giảm chi phí lao động, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu tại các công đoạn sản xuất. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng, giá thành sản phẩm.

- Tồn kho: Tồn kho cuối năm 2026: 33.773 sản phẩm, trong đó bệt liền 4.145 sản phẩm.

- Tồn kho: Tồn kho cuối năm 2026: 33.773 sản phẩm, trong đó bột liên 4.145 sản phẩm.

- Tỷ lệ thu hồi đầu cuối đạt $\geq 81\%$, thu hồi nung đạt $\geq 87\%$.

- Giá thành sản xuất 21.936 đồng/kg sứ.

- Chất lượng sản phẩm: chất lượng đạt tiêu chuẩn TCCS; các sản phẩm mới đạt tiêu chuẩn tương đương Inax.

- Bám sát diễn biến thị trường, theo Kế hoạch đặt hàng năm 2026 của Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera, sản lượng tiêu thụ 345.100 sản phẩm, doanh thu 231,705 tỷ đồng (trong đó doanh thu phần sứ 179,894 tỷ đồng).

- Làm việc tích cực với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera trong công tác đặt hàng và cung cấp hàng, hỗ trợ thị trường, đưa sản phẩm mới ra tiêu thụ, lập kế hoạch bán hàng tồn kho tồn đọng từ năm 2025 trở về trước.

- Tiếp tục lựa chọn các nhà cung cấp có chất lượng tốt, giá hợp lý để tiết giảm chi phí sản xuất. Ổn định bài hồ, bài men trên cơ sở hệ thống nhà cung cấp hiện tại. Tiếp tục thực hiện dự trữ nguyên liệu đất sét và cao lanh 3 tháng đến 1 năm tại Công ty và tại nhà cung cấp. Lựa chọn thêm các nhà cung cấp, tiếp tục thử nghiệm các loại nguyên liệu mới đảm bảo luôn có nguồn dự phòng bổ sung, thay thế, giá cả cạnh tranh.

- Khảo sát, phối hợp các đơn vị xây dựng phương án triển khai gia công nguyên liệu tập trung, thống nhất cho các đơn vị sản xuất.

- Sản phẩm mới: phối hợp với Trung tâm R&D, trên cơ sở đánh giá thị trường, chủ động phối hợp với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera, Công ty chủ động xây dựng và phát triển mẫu cho các sản phẩm trong nước và xuất khẩu.

- Chấp hành đúng các quy định về thuế, các chế độ đối với người lao động; nghiêm túc triển khai theo các quy định, quy chế và thỏa ước lao động, đặc biệt là các chế độ với người lao động trong thời gian dừng sản xuất.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Tổng công ty Viglacera – CTCP, Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera, sự điều hành quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với truyền thống đoàn kết, thống nhất ý chí của tập thể CBCNV Công ty, Công ty Viglacera luôn tin tưởng sẽ tiếp tục hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026, tạo tiền đề phát triển ổn định, bền vững cho giai đoạn tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn. 

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Anh



Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/TVA-NQĐHCD ngày 26/03/2025.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.
- Căn cứ kết quả theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì năm 2025.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện công tác kiểm soát tại Công ty trong năm 2025 như sau:

1. Thành phần Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì gồm 03 thành viên:

- | | |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông Lê Đăng Chung | - Thành viên Ban kiểm soát. |
| 3. Ông Nguyễn Ngọc Hồ | - Thành viên Ban kiểm soát. |

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã duy trì hoạt động thường xuyên:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành Công ty, theo các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty và việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực các báo cáo của Công ty gồm: Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
 - Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Năm 2025 Ban kiểm soát đã họp 06 cuộc họp để lập kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

3. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị và Ban giám đốc:

+ Đối với Hội đồng quản trị:

Năm 2025, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định. Cụ thể:

- Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2025; Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
- Tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.
- Định kỳ tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện SXKD của từng tháng, quý, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho thời gian tiếp theo.

Ban Kiểm soát không thấy có vấn đề bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã có tinh thần trách nhiệm cao đối với sự phát triển và hoạt động kinh doanh của toàn công ty.

+ Đối với Ban giám đốc:

Năm 2025 Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong điều hành, đã triển khai thực hiện các quyết định, nghị quyết của HĐQT, hướng tới đạt kế hoạch của năm 2025 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của quy chế tài chính, quy định của Công ty và của pháp luật.

Ban Kiểm soát nhất trí thống nhất với đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh trong các báo cáo của HĐQT và Ban điều hành, báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Năm 2025 Công ty đã sản xuất kinh doanh ổn định, đạt kết quả tốt, đạt và vượt các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phối hợp hiệu quả để công tác quản trị Công ty luôn thống nhất.



4. Thăm tra báo cáo tài chính năm 2025:

4.1. Chỉ tiêu tài chính về vốn và tài sản, ngày 31/12/2025 như sau:

	Chỉ tiêu	01/01/2025	31/12/2025	Tăng giảm với 01/01/2025
A	Tài sản	137.790	144.433	6.643
1	Tài sản ngắn hạn	98.948	95.819	-3.129
	<i>Trong đó:</i>			
-	Phải thu của khách hàng	31.969	39.617	7.648
-	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-16.919	-16.894	25
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	40.839	41.299	460
-	Hàng tồn kho. Trong đó:	34.787	30.344	-4.443
	<i>Nguyên liệu tồn kho</i>	<i>7.358</i>	<i>7.455</i>	<i>97</i>
	<i>Thành phẩm tồn kho</i>	<i>13.948</i>	<i>9.749</i>	<i>-4.199</i>
	<i>Tồn kho Phụ kiện</i>	<i>8.318</i>	<i>8.016</i>	<i>-302</i>
-	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-6.706	-5.648	1.058
2	Tài sản dài hạn	38.842	48.614	9.772
B	Nguồn vốn	137.790	144.433	6.643
1	Nợ phải trả, trong đó:	47.810	43.650	-4.160
-	Vay và nợ thuê TC ngắn hạn	18.858	8.122	-10.736
-	Nợ dài hạn	2.640	2.376	-264
-	Nợ nhà cung cấp	14.106	15.232	1.126
2	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	89.980	100.783	10.803
-	Vốn điều lệ	63.000	63.000	0
-	Quỹ đầu tư phát triển	15.378	15.378	0
-	Lợi nhuận chưa phân phối	8.445	19.249	10.804

Tại ngày 31/12/2025:

***Tổng tài sản 144.433 triệu đồng, tăng so với 01/01/2025 là 6.643 triệu đồng. Trong đó:**

- Nợ phải thu khách hàng 39.617 triệu đồng tăng 7.648 triệu đồng; Nợ phải thu đã trích lập dự phòng đầy đủ là 16.894 triệu đồng.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn: 41.299 triệu đồng là tiền gửi ngân hàng ngắn hạn để thực hiện dự án.

- Giá trị hàng tồn kho là 30.344 triệu đồng, trong đó: giá trị sản phẩm sù 9.749 triệu đồng tương ứng 1 tháng SX (giảm với 01/01/2025 là 4.199 triệu đồng), tồn kho nguyên liệu 7.455 triệu đồng. Công ty đã trích dự phòng hàng tồn kho đầy đủ 5.648 triệu đồng.

- Tài sản dài hạn 48.614 triệu đồng tăng 9.772 triệu đồng, do chi phí thực hiện Dự án Nhà máy chế biến đất sét Viglacera.

***Tổng nguồn vốn 144.433 triệu đồng, tăng so với 01/01/2025 là 6.643 tỷ đồng do:**

- Nợ phải trả là 43.650 triệu đồng, trong đó: nợ người bán 15.231 triệu đồng, nợ người lao động 14.058 triệu đồng, nợ ngân hàng 8.121 triệu đồng (vay ngân hàng giảm 10.736 triệu đồng so với 01/01/2025). Không có công nợ quá hạn.

- Vốn chủ sở hữu 100.783 triệu đồng tăng 10.804 triệu đồng do lợi nhuận phát sinh trong năm. Năm 2025 Công ty đã đảm bảo sản xuất ổn định, bảo toàn và phát triển vốn.

4.2. Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh so với Kế hoạch được ĐHCĐ giao và so với năm 2024:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		Năm 2025/ Năm 2024	Năm 2025/KH
				Kế hoạch	Thực hiện		
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	-991	11.505	13.499		117%
2	Doanh thu	Tr.đ	173.831	240.290	217.502	125%	91%
	Sứ vệ sinh		127.914	188.489	163.978	128%	87%
	SP khác		45.918	51.801	53.524	117%	103%
3	Lao động, thu nhập						
-	Lao động bình quân	Người	312	279	248	79%	89%
-	Thu nhập bình quân /ng/tháng	1000 đ	12.728	17.509	18.542	146%	106%
4	Khấu hao cơ bản	-	4.770	4.869	4.820	101%	99%
5	Đầu tư XDCB	Tr.đ	1.492	3.159	2.896	194%	92%
6	Sản lượng sản phẩm						
	Sản xuất	sp	221.121	333.110	335.034	152%	101%
	Tiêu thụ	sp	256.273	333.110	334.248	130%	100%
	Tồn kho	sp	38.117	38.212	35.585	93%	93%

+ Doanh thu là 217.502 triệu đồng đạt 91 % so với kế hoạch; tăng 25% so với năm 2024 tương đương tăng 43.671 triệu đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế là 13.499 triệu đồng, đạt 117% so với kế hoạch, tương ứng tăng 1.994 triệu đồng, tăng 14.490 triệu đồng so với năm 2024.

+ Lợi nhuận gộp/doanh thu: năm 2025 là 14 % năm 2024 là 7 %.

+ Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: năm 2025 là 6%, và năm 2024 lỗ.

+ Năm 2025 công ty đã thực hiện sản xuất liên tục, số lượng người lao động bình quân giảm 21% so với năm 2024, thu nhập bình quân đạt 18.542 đồng/ người/ tháng tăng 6% với KH năm.

+ Số lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ năm 2025 đạt 100% kế hoạch, tồn kho giảm 7% với kế hoạch tương đương gần 1 tháng sản xuất.

5. Tình hình thực hiện qui chế quản lý tài chính, và mức độ thận trọng trong công tác kế toán:

Công tác quản lý tài chính được thực hiện theo đúng chế độ, chính sách hiện hành, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước.

Sổ sách, chứng từ kế toán ghi chép đầy đủ, rõ ràng theo quy định của Luật kế toán Việt Nam. Việc thực hiện chế độ quy định của nhà nước đối với thanh toán chi phí đều đảm bảo được kiểm tra kiểm soát chứng từ hợp lệ, hợp pháp, thận trọng.

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình SXKD và đã được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán.



6. Tình hình sử dụng vốn:

Tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành tăng vốn từ 15 tỷ VND lên 60 tỷ VND là 45 tỷ đồng. Mục đích sử dụng: Dự án đầu tư Nhà máy chế biến nguyên liệu gồm sứ Viglacera công suất 20.000 tấn/năm.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Số tiền đã sử dụng: 17.138.574.619 đồng, số tiền còn lại 27.861.425.381 đồng.

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cấp quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ.

Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và tổng hợp số liệu hàng tháng, quý, năm và luôn nhận được thông tin, đầy đủ, kịp thời từ các phòng ban chức năng. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã phản hồi và trao đổi ý kiến để đảm bảo quá trình điều hành và hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định và đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ.

8. Báo cáo về các giao dịch với bên có liên quan:

Năm 2025, Công ty có một số giao dịch với các bên có liên quan cùng hệ thống trong Tổng Công ty Viglacera - CTCP, chi tiết như sau:

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Nội dung, giá trị giao dịch trước thuế	
			Nội dung	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Công ty mẹ	Mua hàng: Chi phí thương hiệu, in lịch	473.534.982
3	Công ty sen vôi Viglacera - Chi nhánh Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Chi nhánh Công ty mẹ	Mua hàng hóa, phụ kiện	21.601.618.800
4	Công ty sứ Viglacera Mỹ Xuân - Chi nhánh Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Chi nhánh Công ty mẹ	Mua hàng nắp nhựa	27.600.000
			Bán phụ kiện	59.040.000
5	Trường Cao đẳng Viglacera	Chi nhánh Công ty mẹ	Bán sản phẩm	2.319.372

6	Công ty CP Thương mại Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua hàng hóa, phụ kiện, dịch vụ	12.023.207.391
			Bán hàng	216.962.925.634
7	Công ty CP Việt Trì Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua nguyên liệu, phụ kiện	417.239.279
			Bán phụ kiện	23.640.000
8	Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua bao bì	740.244.826
9	Công ty CP Khoáng sản Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua nguyên liệu	2.236.546.000
10	Công ty Cổ phần Bê tông khí Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Bán sản phẩm	30.382.640
11	Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera	Cùng Công ty mẹ	Mua phụ kiện, phân tích mẫu	4.220.659.500

9. Kế hoạch công tác năm 2026 của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty theo quy định của Nhà nước và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng báo cáo!

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Nguyễn Thị Cẩm Vân



QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2026 xin báo cáo ĐHCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ *Thẻ biểu quyết* hoặc bỏ *Phiếu lấy ý kiến (tùy từng nội dung biểu quyết)* đối với tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Thẻ biểu quyết/Phiếu lấy ý kiến được Công ty in, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông /Đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHCĐ. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu lấy ý kiến. Trên thẻ biểu quyết/ Phiếu lấy ý kiến ghi rõ Mã số cổ đông¹, Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (đối với Thẻ biểu quyết) và các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của ĐHCĐ (đối với Phiếu lấy ý kiến).

2. Phương thức biểu quyết:

2.1. Phương thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

¹ Mã số cổ đông do TVA cấp cho từng cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 24/02/2026

- Các cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung:
 - ✓ Thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
 - ✓ Thông qua Chương trình họp;
 - ✓ Thông qua Danh sách đoàn chủ tịch và Chủ tọa;
 - ✓ Thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông;
 - ✓ Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Cách thức thực hiện biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:
 - ✓ Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
 - ✓ Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết *đồng ý* thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông *đồng ý*. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không đồng ý* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
 - ✓ Trường hợp các Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết *đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến và không hợp lệ;
 - ✓ Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

2.2. Phương thức biểu quyết bằng Phiếu lấy ý kiến:

- Các cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết bằng Phiếu lấy ý kiến đối với các nội dung:
 - ✓ Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị
 - ✓ Thông qua báo cáo Ban Tổng giám đốc
 - ✓ Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát
 - ✓ Thông qua báo cáo tài chính năm 2025
 - ✓ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026
 - ✓ Thông qua mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025
 - ✓ Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026
 - ✓ Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.
 - ✓ Thông qua dự kiến mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026
 - ✓ Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026
 - ✓ Thông qua ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh



Viglacera

- ✓ Thông qua giao dịch với các bên có liên quan của Công ty
 - ✓ Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.
- Cách thức thực hiện biểu quyết bằng phiếu lấy ý kiến:
- ✓ Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông tích (X) vào ô Tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu lấy ý kiến; Ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu lấy ý kiến.
 - ✓ Sau khi hoàn thành, cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu vào một trong các hòm phiếu đặt ở phía trên hội trường.
 - ✓ Sau khi đảm bảo tất cả cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông tham gia ĐHĐCĐ đã bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- ✓ Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- ✓ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- ✓ Là Phiếu có ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- ✓ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định lên Phiếu lấy ý kiến, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

3. Thể lệ biểu quyết:

- 3.1. 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.
Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 24/02/2026), tổng số cổ phần của công ty là 6.300.000 cổ phần phổ thông, tương đương 6.300.000 phiếu biểu quyết.
- 3.2. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **65% trở lên** tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty theo quy định hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- 3.3. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có **trên 50%** trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty theo quy định hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận (trong đó không tính số phiếu biểu quyết của cổ đông Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera) đó là:
- ✓ Thông qua việc ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Công ty TNHH MTV Thiết bị vệ sinh Viglacera
 - ✓ Thông qua việc giao dịch với các bên có liên quan.
- 3.4. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có **trên 50%** trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc gửi phiếu biểu quyết về Công ty theo quy định hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:
- ✓ Báo cáo của HĐQT;
 - ✓ Báo cáo của BTGD về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty;
 - ✓ Báo cáo của BKS;
 - ✓ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;
 - ✓ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026;
 - ✓ Mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025;
 - ✓ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026;
 - ✓ Thông qua chủ trương di dời cơ sở sản xuất Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì theo Nghị quyết số 487/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và các văn bản có liên quan.
 - ✓ Dự kiến mức trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026;
 - ✓ Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty;
 - ✓ Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến phát biểu phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký

và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.
4. Cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp, đề nghị một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu để trình ĐHĐCĐ thông qua.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử
2. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;
4. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì. Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng! ✓



Trang 5/5

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
Lê Anh Tuấn

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026



**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮ VIGLACERA THANH TRÌ**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần sữa Viglacera Thanh Trì được Ban tổ chức Đại hội đề cử gồm:

- Ông Lê Đăng Chung - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông
- Ông Nguyễn Ngọc Hồ - Ủy viên

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tại địa điểm tổ chức họp là hội trường Công ty CP Sữa Viglacera Thanh Trì – Đường Nguyễn Khoái – Phường Vĩnh Hưng – TP. Hà Nội

Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty (theo danh sách tại ngày chốt ngày 24/02/2026): 352 cổ đông
 - Tổng số cổ phần sở hữu: 6.300.000 cổ phần phổ thông
 - Tổng số phiếu biểu quyết: 6.300.000 phiếu biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp, gửi phiếu biểu quyết hoặc thông qua người được ủy quyền): 29 cổ đông
 - Tổng số cổ phần sở hữu: 5.545.569 cổ phần phổ thông
 - Tổng số phiếu biểu quyết: 5.545.569 phiếu biểu quyết.

Như vậy, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là 5.545.569 cổ phần, chiếm 88,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương 5.545.569 phiếu biểu quyết, chiếm 88,02% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty. Sau khi kiểm tra, 29 cổ đông đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

Đính kèm là Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Biên bản này được lập hồi 9 giờ ngày 27 tháng 03 năm 2026.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN

Lê Đăng Chung

ỦY VIÊN

Nguyễn Ngọc Hồ

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐĂNG KÝ DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮ VIGLACERA THANH TRÌ**

STT	Họ tên	Tổng số cổ phần biểu quyết	Trong đó		Cổ đông ủy quyền
			Cổ phần cá nhân sở hữu	Cổ phần được ủy quyền	
	Tổng Cộng	5.545.569	1.395.842	4.149.727	
1	Lê Anh Tuấn	1.752.160	14.400	1.737.760	Công ty TNHH MTV TBVS Viglacera
2	Nguyễn Thế Anh	1.285.173	205.173	1.080.000	Công ty TNHH MTV TBVS Viglacera
3	Nguyễn Đình Khánh	480.000		480.000	Công ty TNHH MTV TBVS Viglacera
4	Nguyễn Việt Cường	480.000		480.000	Công ty TNHH MTV TBVS Viglacera
5	Đình Quang Huy	430.400	430.400		
6	Nguyễn Minh Tuấn	351.200	351.200		
7	Nguyễn Văn Lý	212.647	212.647		
8	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	259.277	108.648	150.629	
				6.000	Nguyễn Quảng Nam
				31.308	Trần Văn Thanh
				54.208	Ngô Thị Reo
				36.402	Nguyễn Hạnh Phúc
				10.020	Hoàng Thị Thủy Hằng
				867	Hoàng Đình Diễm
				6.600	LÊ ĐĂNG CHUNG
				1.117	Lương Kim Vân
				548	Tổng Văn Độ
				400	Vương Hữu Khương
				964	Vương Minh Khoa
				2.195	Vương Quốc Cường
9	Nguyễn Thế Anh	142.475	-	142.475	
		44.028		44.028	Ngô Trung Dũng
		1.167		1.167	Hoàng Kim Hạnh
		1.280		1.280	Phạm Việt Phương
		93.500		93.500	Lưu Văn Lầu
		2.500		2.500	Nguyễn Thị Hiệp
10	Phạm Xuân Hương	9.736	595	9.141	
				37	Hoàng Đức Thành
				732	Lê Văn Sơn
				2.380	Trần Anh Chiến
				2.012	Nguyễn Đình Quyết
				2.380	Phạm Hồng Phong
				1.600	Đặng Văn Phước
11	Nguyễn Thành Quang	10.710	3.844	6.866	
				595	Hoàng Tuấn Ninh
				320	Hoàng Văn Thùy
				1.006	Lê Đức Phú
				458	Lưu Minh Chiến
				92	Nguyễn Hữu Liên
				1.647	Nguyễn Thanh Hà
				2.016	Trương Văn Hải
				732	Trần Đình Dũng
12	Dương Lâm Trúc	15.498	1.000	14.498	

STT	Họ tên	Tổng số cổ phần biểu quyết	Trong đó		Cổ đông ủy quyền
			Cổ phần cá nhân sở hữu	Cổ phần được ủy quyền	
				3	Hoàng Văn Thái
				116	Hoàng Văn Thông
				880	Lưu Văn Thùy
				2.012	Nguyễn Mạnh Hùng
				92	Nguyễn Mạnh Viện
				46	Nguyễn Quốc Hoàn
				12	Nguyễn Văn Côn
				3.558	Nguyễn Văn Tự
				2.012	Phạm Anh Đạt
				1.085	Phạm Thị Thu Thùy
				503	Phạm Xuân Hòa
				2.380	Phạm Xuân Phú
				1.196	Thiều Đình Dũng
				503	Đoàn Mạnh Tới
				100	Đàm Văn Thanh
13	Phạm Văn Ngũ	47.210	24.000	23.210	
				412	Hoàng Văn Chùng
				2.012	Huỳnh Tư Cảnh
				2.928	Hồ Văn Tiến
				2.012	Lê Văn Tân
				1.648	Mai Văn Hùng
				183	Nguyễn Huy Ngọc
				2.564	Nguyễn Hồng Nam
				332	Phan Viết Bình
				503	Phạm Anh Thức
				2.380	Phạm Hồng Sơn
				2.380	Trần Văn Thùy
				2.380	Trần Xuân Trường
				1.464	Vũ Ngọc Anh
				2.012	Đào Văn Tiến
14	Nguyễn Ngọc Hồ	14.944		14.944	
				320	Bùi Văn Thụ
				548	Bùi Văn Trọng
				184	Hà Văn Nga
				2.529	Lê Hữu Huy
				4.024	Lê Văn Khả
				739	Lý Xuân Hào
				368	Nguyễn Anh Phong
				2.012	Nguyễn Thế Sỹ
				1.012	Nguyễn Văn Hoài
				2.564	Nguyễn Văn Thất
				3	Triệu Thanh Hải
				641	Tạ Xuân Hương
15	Nguyễn Huân	10.800	5.492	5.308	Dương Thị Hưng
16	Nguyễn Hữu Huân	4.392	4.392		
17	Nguyễn Thị Ngọc Lan	3.660	3.660		
18	Nguyễn Đình Luyện	3.112	3.112		
19	Đặng Văn Tích	4.944	4.944		

STT	Họ tên	Tổng số cổ phần biểu quyết	Trong đó		Cổ đông ủy quyền
			Cổ phần cá nhân sở hữu	Cổ phần được ủy quyền	
20	Bùi Thu Hương	3.111	3.111		
21	Nguyễn Thị Minh Hằng	275	275		
22	Bùi Văn Vịnh	2.196	2.196		
23	Nguyễn Tiến Triệu	2.380	2.380		
24	Vũ Văn Việt	6.498	1.602	4.896	Trần Thị Minh Thảo
25	Đình Đắc Diện	1.647	1.647		
26	Nguyễn Thị Kim Chung	1.236	1.236		
27	Đào Phi Bằng	5.492	5.492		
28	Nguyễn Thị Được	1.832	1.832		
29	Nguyễn Ngọc Sơn	2.564	2.564		

